

Bản án số: 55/2018/HSST
Ngày: 24/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông: Hoàng Ngọc Bân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Hùng Cường

Ông: Đoàn Mạnh Quang

- Thư ký phiên tòa:

Ông: Nông Văn Thắng – Thư ký Tòa án

nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thành Trung – Kiểm sát viên

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2018/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2018; Đối với các bị cáo:

1. NGÔ THẾ S, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh năm 1985, tại: Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; HKTT: KP. N, TT. L, huyện LN, tỉnh Bình Phước; họ và tên cha: Ngô Thanh V, sinh năm: 1955, họ và tên mẹ: Trần Thị L; Sinh năm: 1956 (đã chết); Bị cáo có 03 anh em (lớn nhất sinh năm: 1981, nhỏ nhất sinh năm: 1992); bị cáo có vợ tên Ngô Ngọc H, sinh năm: 1986; bị cáo có 01 người con sinh năm: 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/6/2018 cho đến nay (có mặt).

2. NGUYỄN THỊ MỸ Đ, tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh năm 1981, tại: Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ làm tóc; trình độ học vấn: 6/12; HKTT: ấp T, thị trấn T2, huyện B, tỉnh Bình Phước; họ và tên cha: Nguyễn Văn Đ (đã chết) họ và tên mẹ: Thái Thị B, sinh năm: 1944; Bị cáo có 09 anh chị em (lớn nhất sinh năm: 1961, nhỏ nhất sinh năm: 1984); bị cáo có chồng: Lý Cẩm H, sinh năm: 1977; Bị cáo có 02 người con (lớn sinh năm: 2003, nhỏ sinh năm: 2006); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/6/2018 cho đến nay (có mặt).

3. TRẦN THỊ PHƯƠNG L, tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh năm 1987, tại: Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; HKTT: KP Th, TT T2, huyện B, tỉnh Bình Phước; họ và tên cha: Trần Thành Th, (đã chết), họ và tên mẹ: Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1963; Bị cáo có 04 anh chị em (lớn nhất sinh năm: 1982, nhỏ nhất sinh

năm: 1992); Bị cáo có 01 người con sinh năm: 2008; tiền án, tiền sự: Không; Bị can bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/6/2018 cho đến nay (có mặt).

4. ĐIỀN THỊ THANH T, tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh năm 1986, tại: Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; HKTT: ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; họ và tên cha: Điền Đức T; Sinh năm: 1954, họ và tên mẹ: Trần Thị Thanh T, sinh năm: 1958; Bị cáo có 04 anh em (lớn nhất sinh năm: 1982, nhỏ nhất sinh năm: 1990); bị cáo có chồng tên: Vasil R, sinh năm: 1974; bị cáo có 01 người con sinh năm: 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/6/2018 cho đến nay (có mặt).

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ngô Ngọc H, sinh năm: 1985; Địa chỉ: Ấp T, xã T3, huyện B, tỉnh Bình Phước (có mặt).

Tôn Ngọc L, sinh năm: 1986; Địa chỉ: tổ 6, ấp 6, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, Điền Thị Thanh T, Trần Thị Phương L, Ngô Thế S, Nguyễn Thị Mỹ Đ đã có hành vi sử dụng bộ bài tây 52 lá để chơi dưới hình thức đánh tiền lên được thua bằng tiền, ở mỗi ván bài, người chơi được chia 13 lá bài, nếu ai thua chót thì phải chung cho người về nhất 100.000đồng, ai tới ba thì phải chung cho người về nhì 50.000 đồng, nếu ai bị chặt heo đỏ thì phải chung cho người chặt 100.000 đồng, nếu bị chặt heo đen thì phải chung cho người chặt 50.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, các đối tượng bị lực lượng Công an huyện Bù Đốp bắt quả tang, thu giữ gồm: 01 bộ bài tây loại 52 lá; thu tại vị trí của Ngô Thế S số tiền 3.000.000 đồng, tại vị trí của Trần Thị Phương L số tiền 400.000 đồng, thu tại vị trí của Nguyễn Thị Mỹ Đ số tiền 600.000 đồng, thu tại vị trí của Điền Thị Thanh T số tiền 2.850.000 đồng, tổng cộng là 6.850.000 đồng. Qua điều tra xã định được Ngô Thế S sử dụng 1.600.000 đồng để đánh bạc và đã đánh thắng được 1.400.000 đồng, Nguyễn Thị Mỹ Đ sử dụng 1.900.000 đồng, đã bị thua 1.300.000 đồng, Trần Thị Phương L sử dụng 1.050.000 đồng, đã bị thua 650.000 đồng, Điền Thị Thanh T sử dụng 2.300.000 đồng, thời điểm bị bắt đã thắng được 550.000 đồng.

Cáo trạng số 41/CT-VKS-BĐ ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp truy tố các bị cáo Ngô Thế S, Điền Thị Thanh T, Trần Thị Phương L, Nguyễn Thị Mỹ Đ theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị:

Về tội danh và hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với các bị cáo Ngô Thế S, Trần Thị Phương L, Nguyễn Thị Mỹ Đ, Điền Thị Thanh T từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước: 6.850.000đ (sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng), tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá;

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Các bị cáo không tham gia tranh luận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bù Đốp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người bị hại cũng không có khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 15 giờ 30 phút, Điền Thị Thanh T, Trần Thị Phương L, Ngô Thế S, Nguyễn Thị Mỹ Đ đã có hành vi sử dụng bộ bài tây 52 lá để chơi dưới hình thức đánh tiền lên được thua bằng tiền; ở mỗi ván bài, người được chia 13 lá bài, nếu ai thua chót thì phải chung cho người về nhất 100.000 đồng, ai tới ba thì phải chung cho người về nhì 50.000 đồng; nếu ai bị chặt heo đỏ thì phải chung cho người chặt 100.000 đồng, nếu bị chặt heo đen thì phải chung cho người chặt 50.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, các đối tượng bị lực lượng Công an huyện Bù Đốp bắt quả tang, thu giữ gồm: 01 bộ bài tây loại 52 lá; thu tại vị trí của Ngô Thế S số tiền 3.000.000 đồng, tại vị trí của Trần Thị Phương L số tiền 400.000 đồng, thu tại vị trí của Nguyễn Thị Mỹ Đ số tiền 600.000 đồng, thu tại vị trí của Điền Thị Thanh T số tiền 2.850.000 đồng, tổng cộng là 6.850.000 đồng. Qua điều tra xác định được Ngô Thế S sử dụng 1.600.000 đồng để đánh bạc và đã đánh thắng được 1.400.000 đồng; Nguyễn Thị Mỹ Đ sử dụng 1.900.000 đồng, đã bị thua 1.300.000 đồng; Trần Thị Phương L sử dụng 1.050.000 đồng, đã bị thua 650.000 đồng; Điền Thị Thanh T sử dụng 2.300.000 đồng, thời điểm bị bắt đã thắng được 550.000 đồng.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân

huyện Bù Đốp đã truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-BĐ ngày 23 tháng 8 năm 2018 là đúng hành vi, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm hại trật tự công cộng, ảnh hưởng nếp sống văn minh, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đánh bạc là 01 trong những tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta kiên quyết bài trừ, từ hành vi đánh bạc nảy sinh ra các loại tội phạm khác như "trộm cắp, cướp giật tài sản"... cũng từ đánh bạc để lại hệ lụy khôn lường như tan vỡ hạnh phúc gia đình đổ bể, thiệt hại về kinh tế cũng như tài sản gia đình...

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành. Tuy nhiên, mức độ ăn thua và số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là khác nhau cao nhất là bị cáo S sau đó đến các bị cáo T, Đ và L. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cần xử phạt bị cáo S hình phạt cao hơn các bị cáo khác, nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đều có con nhỏ và là lao động chính trong gia đình; đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự.

[7] Xét đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về vật chứng: xét số tiền 6.850.000đ (sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 bộ bài tây 52 lá không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 05 chiếc điện thoại gồm: 01 ĐTDĐ hiệu Maxx, màu đen trắng của Ngô Thế S; 01 ĐTDĐ hiệu iPhone 6Plus, màu trắng của Nguyễn Thị Mỹ Đ; 01 ĐTDĐ hiệu Samsun S8 Plus, màu đen của Trần Thị Phương L; 01 ĐTDĐ hiệu Samsun S7 Edge, màu hồng của Điền Thị Thanh T; 01 ĐTDĐ hiệu Samsun S9, màu tím đen của Ngô Thị Huệ. Những tài sản này không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo là có căn cứ nên không đề cập giải quyết.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Đối với chị Ngô Ngọc H và chị Tôn Ngọc L, khi các bị cáo đánh bạc chị Huệ không biết, còn chị Loan mặc dù biết nhưng không tham gia đánh bạc, cũng không thu tiền xâu từ các bị cáo nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Thế S, Điền Thị Thanh T, Trần Thị Phương L, Nguyễn Thị Mỹ Đ phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt Ngô Thế S **25.000.000đ** (hai mươi lăm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt Điền Thị Thanh T **23.000.000đ** (hai mươi ba triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt Nguyễn Thị Mỹ Đ **22.000.000đ** (hai mươi hai triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt Trần Thị Phương L **20.000.000đ** (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước

[2] Vật chứng; Áp dụng Đ

iều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 6.850.000đ (sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0007549 ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp).

[3] Án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- THADS huyện Bù Đốp;
- CQCSĐT CA huyện Bù Đốp;
- CQ THAHS CA huyện Bù Đốp;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Hoàng Ngọc Bân